

CÔNG TY TNHH WITO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH WITO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WITO COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: WITO CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108098657

3. Ngày thành lập: 19/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Yên Bệ, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912536369

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác)	4530
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động bán đấu giá)	4543
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
4.	Bán buôn gạo	4631
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn điện, sách, báo, văn phòng phẩm,...	4649
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Buôn bán bàn, ghế, tủ văn phòng; máy dệt, máy xe,... - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác	4659
12.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Than đá, than củi, than, dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa, Khí dầu mỏ, Dầu mỡ nhờn,	4661

13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép	4662
14.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động bán đấu giá)	4791
15.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán chuyển phát theo địa chỉ, bán qua máy bán hàng tự động	4799
16.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi thăm quan, du lịch hoặc mục đích khác	4932
20.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
21.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục	8560
26.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
27.	Đúc sắt, thép	2431
28.	Đúc kim loại màu	2432
29.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
30.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
31.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
32.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
33.	Bán buôn đồ uống	4633
34.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
35.	Khai thác gỗ	0221
36.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
37.	Khai thác thủy sản biển	0311
38.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
39.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
40.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322

41.	Sản xuất giống thủy sản	0323
42.	Sản xuất sợi	1311
43.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
44.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
45.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
46.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
47.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
48.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp, phân bón, sản phẩm nông hóa, băng keo, các sản phẩm từ nhựa,	4669
49.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ thuốc lá ngoại)	4711
50.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
51.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
52.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
53.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
54.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lá trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
55.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
56.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
57.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
58.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ các loại đồ chơi có hại cho sự giáo dục, phát triển nhân các, và sức khỏe của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
59.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
60.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
61.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa	5229

63.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, karaok, vũ trường)	5610
64.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại hình Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
65.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
67.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
68.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
69.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính	8559
70.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
71.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
72.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
73.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
74.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
75.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
76.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Sửa chữa đồng hồ, xe đạp, dụng cụ thể dục thể thao, ...	9529
77.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
78.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
79.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
80.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thùng, can, lò xo, ống tuýp có thể gập lại được, ốc vít, chuông, khóa, bản lề,...	2599
81.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
82.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất tụ điện, bảng ghi tỷ số điện tử, tính hiệu đèn giao thông,...	2790

83.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác Chi tiết : - Sản xuất vòi và van công nghiệp, bao gồm van điều chỉnh và vòi thông; - Sản xuất vòi và van vệ sinh; - Sản xuất vòi và van làm nóng; - Sản xuất máy bơm tay;	2813
84.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
85.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: -Bán buôn gạch, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vecni,... - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác như: van, bơm; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,..	4663
86.	Bán buôn tổng hợp (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
87.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
88.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
89.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
90.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
91.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
92.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
93.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
94.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
95.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
96.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
97.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động bán đấu giá)	4774
98.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
99.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
100.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
101.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

102.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
103.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
104.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
105.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
106.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
107.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
108.	Xây dựng nhà các loại	4100
109.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
110.	Xây dựng công trình công ích	4220
111.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
112.	Phá dỡ	4311
113.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
114.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
115.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
116.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN BÁ PHONG	Thôn Yên Bệ, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	30,000	111375307	
2	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	Thôn Yên Bệ, Xã Song Phương, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.200.000.000	70,000	111462382	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHUỘNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/07/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111462382

Ngày cấp: 01/10/2011

Nơi cấp: công an TP Hà Nội.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Yên Bệ, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Yên Bệ, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội